

4. Đối với sự nghiệp y tế:

- a) Trung tâm y tế dự phòng : 42 triệu đồng/biên chế/năm;
 b) Y tế xã, thị trấn : 40 triệu đồng/biên chế/năm.

5. Đối với xã, thị trấn:

a) Đối với chức danh công chức, chuyên trách:

- Khối Đảng : 26,5 triệu đồng/người/năm;
 - Khối đoàn thể : 24 triệu đồng/người/năm;
 - Khối quản lý Nhà nước : 24,5 triệu đồng/người/năm;
 - Khối sự nghiệp : 21,2 triệu đồng/người/năm.

b) Đối với cán bộ không chuyên trách:

Đơn vị tính: triệu đồng/người/năm

Đơn vị	Định mức chi
- Khối Đảng	
+ Không chuyên trách xã, thị trấn (Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng,	
Trưởng Ban Tổ chức Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo và cán bộ Văn phòng	10
Đảng ủy xã, thị trấn)	
+ Không chuyên trách thôn, khu phố (Bí thư thôn, khu phố)	6,5
- Khối đoàn thể	
+ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	10
+ Phó các đoàn thể: Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân,	
Hội Cựu chiến binh	8
+ Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi	12
+ Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn	6,5
- Khối hành chính Nhà nước	
+ Không chuyên trách xã, thị trấn	7,5
+ Không chuyên trách thôn, khu phố	
* Trưởng thôn, khu phố	6,5
* Phó Trưởng thôn, khu phố	5,5
- Các chức danh không chuyên trách khác	
+ Phó Trưởng Công an, Quân sự	8
+ Công an viên chuyên trách	7,5